THỊ TRẤN HỮU LŨNG, HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH CHUNG THỊ TRẤN ĐẾN NĂM 2035, TỶ LỆ 1/5.000

BẢN ĐỒ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT, PHÂN KHU CHỨC NĂNG

(SAU KHI ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ)

B

ĐI THÀNH PHỐ LẠNG SƠN

ĐI XÃ ĐỒNG TÂN

ĐI XÃ ĐỒNG TÂN

ĐI THÁI NGUYÊN

ĐI XÃ NHẬT TIẾN

ĐI XÃ MINH SƠN

ĐI XÃ TÂN THÀNH

ĐI BẮC GIANG

ĐI CỬA KHẨU HỮU NHỊ QUAN

ĐI XÃ TÂN THÀNH

ĐI XÃ MINH SƠN

ĐI XÃ HÒA THẮNG

ĐI HÀ NỘI

ĐI XÃ MINH HÒA

TRƯỚC ĐC: ĐẤT CÔNG CỘNG, DỊCH VỤ, THƯƠNG MẠI
ĐẤT XÂY DỰNG TRẠM Y TẾ
SAU ĐC: ĐẤT Ở ĐÔ THỊ
DC-03 0.017

TRƯỚC ĐC: ĐẤT TRƯỜNG HỌC
TRƯỜNG PTDTNT THPT& THCS HỮU LŨNG
SAU ĐC: MỞ RỘNG RANH GIỚI ĐẤT TRƯỜNG HỌC
DC-TH.09 1.33

TRƯỚC ĐC: ĐẤT CÔNG CỘNG, DỊCH VỤ, THƯƠNG MẠI
RẠP CHIẾU BÓNG
SAU ĐC: ĐẤT Ở ĐÔ THỊ
DC-02 0.21

TRƯỚC ĐC: ĐẤT Ở ĐÔ THỊ
SAU ĐC: ĐẤT CÔNG CỘNG, DỊCH VỤ, THƯƠNG MẠI
XÂY DỰNG KHU DỊCH VỤ NGHĨA TRANG VÀ BÃI ĐỖ XE
DC-01 0.09

TRƯỚC ĐC: ĐẤT MẦM NON
TRƯỜNG MẦM NON LÂM TRƯỜNG
SAU ĐC: MỞ RỘNG RANH GIỚI ĐẤT TRƯỜNG MN
TRƯỜNG MẦM NON HỮU LŨNG
DC-TH.17 0,65

TRƯỚC ĐC: ĐẤT TRƯỜNG HỌC: TRƯỜNG TIỂU HỌC
VÀ TRƯỜNG THCS HỮU LŨNG
SAU ĐC: MỞ RỘNG RANH GIỚI ĐẤT TRƯỜNG THCS
- TRƯỜNG THCS HỮU LŨNG
DC- TH.03 2,392

TRƯỚC ĐC: QH ĐẤT NÔNG NGHIỆP, ĐẤT Ở ĐÔ THỊ
SAU ĐC: ĐẤT TRƯỜNG HỌC
- TRƯỜNG TIỂU HỌC HỮU LŨNG
DC- TH.16 1.76

KHU VỰC ĐIỀU CHỈNH 01

KHU VỰC ĐIỀU CHỈNH 02

KHU VỰC ĐIỀU CHỈNH 03

KHU VỰC ĐIỀU CHỈNH 04

KHU VỰC ĐIỀU CHỈNH 05

RANH GIỚI ĐIỀU CHỈNH

CÁC LÔ ĐẤT MỚI SAU ĐIỀU CHỈNH

STT	Tên lô đất sau ĐC	Chức năng	Quy mô (m^2)	Quy mô kv (m^2)	Vị trí điều chỉnh trên sơ đồ QHSDĐ sau ĐC
1	ĐC-01	Xây dựng nhà chờ nghĩa trang+ bãi đỗ xe	900,17	900,17	Khu vực điều chỉnh số 01
2	ĐC-02	Đất đấu giá - đất ở	2105,84	2105,84	Khu vực điều chỉnh số 02
3	ĐC-TH.09	Xây dựng trường PTDTNT THCS&THPT Hữu Lũng	13299,36	19973,2	Khu vực điều chỉnh số 03
4	ĐC-03	Đất đấu giá - đất ở	169		
5	ĐC-TH.17	Xây dựng trường mầm non Hữu Lũng	6504,8		
6	ĐC-TH.03	Xây dựng trường THCS Hữu Lũng	24532,6	24532,6	Khu vực điều chỉnh số 04
7	ĐC-TH.16	Xây dựng trường Tiểu học Hữu Lũng	17594,8	17594,8	Khu vực điều chỉnh số 05
8	Tổng Quy mô		**65106.5**	**65106.5**	

NỘI DUNG QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT TRƯỚC VÀ SAU ĐIỀU CHỈNH ĐỐI VỚI TỪNG KVĐC

Nội dung điều chỉnh cục bộ (đơn vị tính: m2)

TRƯỚC ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ					SAU ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ			
Khu vực điều chỉnh số 01	1	Đất ở đô thị		900,17	Đất dịch vụ công cộng thương mại	Xây dựng nhà chờ nghĩa trang+ bãi đỗ xe	900,17	Khu vực điều chỉnh số 01
Khu vực điều chỉnh số 02	1	Đất dịch vụ công cộng, thương mại (rạp chiếu bóng)		2105,84	Đất ở đô thị	Đất đấu giá - đất ở	2105,84	Khu vực điều chỉnh số 02
Khu vực điều chỉnh số 03	1	Đất trường học	TH.09	11780,9	Đất trường học	Xây dựng trường PTDTNT THCS&THPT Hữu Lũng	13299,36	Khu vực điều chỉnh số 03
	2	Đất ở đô thị		1518,46				
	3	Đất trung tâm y tế		169	Đất ở đô thị	Đất đấu giá - đất ở	19973,2	
	4	Đất mầm non	TH.17	4317,9	Đất mầm non	Xây dựng trường mầm non Hữu Lũng	6504,8	
	5	Đất ở đô thị		2186,9				
Khu vực điều chỉnh số 04	1	Đất trường học	TH.03 TH.16	24217,3	Đất trường học	Xây dựng trường THCS Hữu Lũng	24532,6	Khu vực điều chỉnh số 04
	2	Đất ở đô thị		315,3				
Khu vực điều chỉnh số 05	1	Đất ở đô thị		15099,39	Đất trường học	Xây dựng trường Tiểu học Hữu Lũng	17594,8	Khu vực điều chỉnh số 05
	2	Đất sản xuất nông nghiệp		2495,36				
Tổng Quy mô				**65106,52**			**65106,5**	

KÝ HIỆU:

HIỆN TRẠNG | ĐỢT ĐẦU | DÀI HẠN

I. ĐẤT DÂN DỤNG

- GIỚI HẠN QUY HOẠCH
- NHÓM NHÀ Ở
- HỖN HỢP NHÓM NHÀ Ở VÀ DỊCH VỤ
- TRƯỜNG PHỔ THÔNG TRUNG HỌC
- TRƯỜNG THCS, TIỂU HỌC, MẦM NON
- DỊCH VỤ CÔNG CỘNG, THƯƠNG MẠI
- CƠ QUAN TRỤ SỞ ĐÔ THỊ
- CÂY XANH SỬ DỤNG CÔNG CỘNG ĐÔ THỊ

II. ĐẤT NGOÀI DÂN DỤNG

- SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP, KHO TẦNG
- TRUNG TÂM ĐÀO TẠO NGHIÊN CỨU
- CƠ QUAN TRỤ SỞ NGOÀI ĐÔ THỊ
- TRUNG TÂM Y TẾ
- TRUNG TÂM VĂN HÓA TDTT
- DI TÍCH TÔN GIÁO
- AN NINH
- QUỐC PHÒNG
- HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHÁC NGOÀI ĐÔ THỊ

III. KHU ĐẤT NÔNG NGHIỆP VÀ CHỨC NĂNG KHÁC

- SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP
- RỪNG PHÒNG HỘ
- RỪNG SẢN XUẤT
- ĐẤT NÔNG NGHIỆP KHÁC
- CHƯA SỬ DỤNG
- HỒ ĐẦM AO
- SÔNG, SUỐI, KÊNH, RẠCH
- MỎ ĐẤT, MỎ ĐÁ, BÃI ĐỔ THẢI
- NGHĨA TRANG, NGHĨA ĐỊA
- NÚI ĐÁ VÔI

IV. GIAO THÔNG

- QUỐC LỘ
- ĐƯỜNG CHÍNH KHU VỰC
- ĐƯỜNG KHU VỰC
- BẾN XE THỊ TRẤN
- BÃI ĐỖ XE
- ĐIỂM TẬP TRUNG CTR
- TRƯỜNG DẠY NGHỀ
- TRƯỜNG PHỔ THÔNG TRUNG HỌC
- TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
- TRƯỜNG TIỂU HỌC
- NHÀ TRẺ
- DI TÍCH, TÔN GIÁO
- PHÒNG KHÁM ĐA KHOA, TRẠM Y TẾ
- TRẠM BIẾN ÁP
- TRẠM SỬ LÝ NƯỚC BẨN
- NHÀ MÁY NƯỚC

CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT TRƯỚC VÀ SAU ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ

BẢNG SO SÁNH CHỈ TIÊU SỬ DỤNG ĐẤT TRƯỚC VÀ SAU ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ

	Các loại đất	Hiện trạng			Quyết định số 320/QĐ-UBND ngày 8/02/2024	Quy hoạch sau điều chỉnh cục bộ	Tăng/ Giảm (+/-)	Tỷ lệ
					Năm 2035	Năm 2035		100%
		DT (ha)	m2/ng	%	DT(ha)	DT(ha)	DT(ha)	
	Đất xây dựng đô thị (I+II)	**261,36**	**179**	**100**	**564,1**	**564,35**		**36,74**
I	**Đất dân dụng**	**206,56**	**144,9**	**79**	**522,6**	**522,85**	**0,25**	**34,04**
1	Đất ở (Đất ở đô thị, ở làng xóm)	156,8	98	60	312,2	310,43	-1,77	20,21
2	Đất công trình công cộng	17,5	10,9	6,7	42,5	44,52	2,02	2,90
3	Đất cây xanh TDTT	1,92	1,2	0,7	37,3	37,3		2,43
4	Đất giao thông	30,34	19	11,6	130,6	130,6		8,50
II	**Đất ngoài dân dụng**	**54,8**	**34,3**	**21**	**41,5**	**41,5**	**0**	**2,70**
1	Đất sản xuất KD phi nông nghiệp	26,6	16,6	10,2	10,2	10,2		0,66
2	Đất giao thông đối ngoại (QL1A)	13,66	8,5	5,2	0	0		0,00
3	Đất cơ quan, công trình sự nghiệp	4,71	2,9	1,8	9,2	9,2		0,60
4	Đất đầu mối KT, nghĩa địa	8,27	5,2	3,2	12,4	12,4		0,81
5	Đất an ninh quốc phòng	1,56	1	0,6	9,7	9,7		0,63
III	**Đất khác**	**1.274,64**		**100**	**971,9**	**971,65**	**-0,25**	**63,26**
1	Đất nông - Lâm nghiệp	1.188,08		93,2	913,3	913,05	-0,25	59,44
2	Đất khác, mặt nước, đất chưa SD	86,56		6,8	58,6	58,6		3,82
	Tổng cộng (I+II+III)	**1.536,00**			**1.536,00**	**1.536,00**		**100,00**

ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH CHUNG THỊ TRẤN HỮU LŨNG
HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN ĐẾN NĂM 2035, TỶ LỆ 1/5000
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT
VÀ PHÂN KHU CHỨC NĂNG (SAU ĐCCB) (QH 03/03)
1 / 2

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT : UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ HỮU LŨNG
KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ ... /QĐ-UBND NGÀY ... THÁNG ... NĂM 2026

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH : HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH QH XÃ, PHÒNG KINH TẾ XÃ
KÈM THEO BÁO CÁO SỐ .../BC-SXD NGÀY ... THÁNG ... NĂM 2026

CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP QH: PHÒNG KINH TẾ XÃ HỮU LŨNG
KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ .../TTR-UBND NGÀY ... THÁNG ... NĂM 2026

ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH CHUNG THỊ TRẤN HỮU LŨNG
HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN ĐẾN NĂM 2035, TỶ LỆ 1/5000

BẢN ĐỒ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT VÀ PHÂN KHU CHỨC NĂNG
(SAU KHI ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ)

BẢN VẼ QH 03/03	GHÉP : 02A0;	TỶ LỆ 1 : 5.000	NĂM 2026
THIẾT KẾ	KTS. NGUYỄN PHƯƠNG MAI		
CHỦ TRÌ TK	KTS. NGUYỄN PHƯƠNG MAI		
CHỦ NHIỆM	KTS. PHẠM ĐĂNG NINH		
GIÁM ĐỐC X.N	KS. HOÀNG VĂN SƠN		
Q.L KỸ THUẬT	THS. NGUYỄN THANH TÙNG		

GIÁM ĐỐC CÔNG TY
KTS. NGUYỄN BƯỚC THOAN

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG LẠNG SƠN
SỐ 169A ĐƯỜNG LÊ LỢI - P. VĨNH TRẠI, THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
ĐIỆN THOẠI (0912281460) FAX (0205.3.813.834 E-MAIL : PHANMINHTVXD.LS@GMAIL.COM